TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/HS-ST
Ngày: 13- 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thuỳ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Ông Võ Văn Tốt

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Phương Thuý – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Yến Hoà – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 250/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, thông báo thay đổi lịch xét xử 22/7/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 752a/2025/HSST-QĐ ngày 31/7/2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tấn V** – sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Số C P, phường A, Quận B (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn K và bà Nguyễn Thị Kim H; vợ: Dương Mỹ A và có 02 con, sinh năm 2022 và sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 100/2013/HSST ngày 11/9/2013 Toà án nhân dân Quận Phú Nhuận cũ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 31/8/2015, chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt ngày 19/10/2024 đến nay; có mặt.

2. **Dương Mỹ A** – sinh năm: 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số E T, phường T, Quận A (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn

Thanh T và bà Dương Mỹ T1; chồng: Nguyễn Tấn V và có 02 con, sinh năm 2022 và sinh năm 2024

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"; có mặt.

- Bị hại: Bà Phú Ngọc T2, sinh năm: 1998; địa chỉ: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã P, tỉnh Cà Mau); vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Duy M - chủ doanh nghiệp tư nhân K2; do bà Nguyễn Thị Thanh H1 là đại diện theo uỷ quyền; địa chỉ: D Â, phường P, Quận T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

+ Bà Viên Ngọc B, sinh năm: 1992; địa chỉ: A đường L, phường A, Quận T (nay là phường B), Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

- Người làm chứng: Bà Phú Bích T3, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên vào khoảng 19 giờ ngày 12/10/2024, Nguyễn Tấn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-382.60 chở vợ là Dương Mỹ A cùng con ruột là Nguyên Dương Gia L (sinh ngày 12/01/2022) đến khu vực phường T, Quận A cũ tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, V chở A và con đi đến khu vực chợ C1, phường T, Quận A cũ thì V phát hiện bà Phú Bích T3 đang điều khiển xe đạp điện chở bà Phú Ngọc T2, trên cổ bà Ngọc T2 có đeo 01 chiếc kiềng bằng kim loại màu vàng. V chỉ cho An thấy và rủ A cùng tham gia cướp giật chiếc kiềng trên để bán lấy tiền thì A đồng ý. V điều khiển xe mô tô đi theo sau xe đạp điện để tìm thời cơ thực hiện hành vi cướp giật. Khi đến trước bãi đất trống đường DD12, khu phố A, phường T, Quận A cũ, V thấy vắng người nên tăng ga vượt lên về phía bên phải xe đạp điện rồi dùng tay trái giật mạnh chiếc kiềng của Ngọc T2. Lúc này, Ngọc T2 dùng tay phải cầm chiếc kiềng lại nhưng do Vũ giật mạnh làm chiếc kiềng bị đứt khóa, mặt chiếc kiềng bằng kim loại màu vàng hình chữ "H" bị rớt xuống đất, V tăng ga tẩu thoát cùng chiếc kiềng vàng vừa giật được. Bà Bích T3 thấy vậy liền truy hô và dừng xe lại để Ngọc T2 nhặt lại mặt chiếc kiềng. V chạy được 01 đoạn khoảng 10 mét thì đưa chiếc kiềng vừa cướp giật cho A để A cất giấu ở túi áo bên trái đang mặc, sau đó tẩu thoát về nhà trọ ở Quận T cũ. Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô trên chở A cùng con đến tiệm V2, địa chỉ số D đường Â, phường P, Quận T cũ để bán chiếc kiềng vàng vừa cướp giật được. Khi đến tiệm V2, A đi vào bên trong gặp bà Nguyễn Thị Thanh H1 (chủ tiệm), A không nói và bà H1 cũng không hỏi về nguồn gốc của chiếc kiềng vàng. Bà H1 đồng ý mua chiếc kiềng vàng với giá 11.705.000 đồng và trả bằng tiền mặt cho A. Số tiền

trên V và A đã tiêu xài cá nhân 1.705.000 đồng và trả nợ 10.000.000 đồng cho một người tên N không rõ lai lịch.

Ngày 13/10/2024, bà Phú Ngọc T2 đến Công an phường T, Quận A cũ trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q (nay là Công an Thành phố H) triệu tập Nguyễn Tấn V và Dương Mỹ A làm việc. Tại Cơ quan điều tra, V và A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được (bút lục 146-153; 179, 180; 204-211).

* Vật chứng vụ án:

- 01 miếng kim loại màu vàng, có hình dạng chữ "H", kích thước 02x02cm. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Phú Ngọc T2 (bút lục 132)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-382.60, số khung RLHJF5835KY551107, số máy JF86E0259972 (đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của máy, tạm giữ của Nguyễn Tấn V).

* Đồ vật tạm giữ:

- 01 áo thun màu đen, 01 quần Jean màu xám (tạm giữ của Nguyễn Tấn V).

- 01 áo màu xanh, 01 quần dài màu xanh (tạm giữ của Dương Mỹ A).

- 01 nón bảo hiểm màu đen, trên nón in chữ "DEAD POOL"; 01 nón bảo hiểm màu đen, trên nón in chữ "Fullo-color".

Tại Chứng thư giám định số 00026/N1.25/TD ngày 22/01/2025 của Trung tâm K3 chất lượng 3:

01 miếng kim loại màu vàng có dạng hình chữ "H" kích thước 02x02cm có tên gọi là "Miếng kim loại bằng hợp kim vàng", khối lượng 3,6293 gam (bao gồm cả đá đính trên mẫu). Trong đó, mặt có thành phần hóa học: Vàng (Au) 71%; Bạc (Ag) 7,96%; Đồng (Cu) 20,4%; Kẽm (Zn) 0,64%; quy đổi Kara 17K; khoen nối có thành phần hóa học: Vàng (Au) 71%; Bạc (Ag) 7,84%; Đồng (Cu) 20,5%; Kẽm (Zn) 0,66%; quy đổi Kara 17K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A cũ, kết luận:

"- Vòng kiềng bằng kim loại màu vàng (không thu giữ được), Hội đồng định giá từ chối định giá.

- 01 miếng hình chữ "H" kích thước 02x02cm kèm khoen nối, khối lượng 3,6293g, có tên gọi "kim loại bằng hợp kim vàng" có thành phần như sau: Mặt gồm: Vàng 71%; Bạc: 7,96%; Đồng: 20,4%; Kẽm: 0,64%. Khoen nối gồm: Vàng: 71%; Bạc: 7,84%; Đồng: 20,5%; Kẽm: 0,66%. Quy đổi K1 là vàng 17K, trị giá 5.508.440 đồng".

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Tấn V và Dương Mỹ A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Công bố lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khai như các bị cáo đã khai nhận. Về trách nhiệm dân sự, bị hại yêu cầu Toà án giải quyết theo quy định pháp luật; về trách nhiệm hình sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Tại Cáo trạng số 226/CT-VKSQ12 ngày 18/6/2025 Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7), Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn V, Dương Mỹ A về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Tấn V, Dương Mỹ A và đề nghị:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều các điều 38; 17; 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn V từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

+ Xử phạt bị cáo Dương Mỹ A từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị cáo Dương Mỹ A khai bị cáo đã bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc bồi thường này nên đề nghị xem xét không chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

+ Giao cho Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-382.60, số khung RLHJF5835KY551107, số máy JF86E0259972, hết thời hạn không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo thun màu đen, 01 quần Jean màu xám; 01 áo màu xanh, 01 quần dài màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "DEAD POOL" và 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "Fullo-color".

Các bị cáo không tranh luận. Khi nói lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 12/10/2024 tại trước bãi đất trống đường DD12, khu phố A, phường T, Quận A cũ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nguyễn Tấn V điều khiển xe mô tô Honda Vision, biển số 59M2-382.60 chở Dương Mỹ A, công khai thực hiện hành vi cướp giật tài sản là 01 chiếc kiềng vàng có mặt hình chữ "H" kèm khoen nối của bà Phú Ngọc T2 rồi nhanh chóng tẩu thoát; trị giá tài sản (mặt hình chữ "H" kèm khoen nối, còn vòng kiềng không thu hồi được) là 5.508.440 đồng.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn V, Dương Mỹ A đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7), Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi điều khiển xe môtô để cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát của các bị cáo rất dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người tham gia giao thông khác nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự "*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*".

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; gây ra tâm lý lo ngại trong nhân dân nên cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về phân hoá vai trò và hình phạt của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Tấn V là người khởi xướng và cũng là người điều khiển xe mô tô trực tiếp thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên có vai

trò cao hơn bị cáo A. Bị cáo Dương Mỹ A là đồng phạm, ngồi sau cảnh giới cho V thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên có vai trò thấp hơn bị cáo V. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đều có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân bị cáo V, năm 2013 bị Toà án nhân dân Quận Phú Nhuận cũ xét xử về tội "Cướp giật tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa thay đổi bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Vũ C hơn bị cáo A và cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà các bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại bà Phú Ngọc T2 số tiền 22.000.000 đồng theo như yêu cầu của bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này của các bị cáo; chia phần cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000đồng. Đối với lời khai của bị cáo Dương Mỹ A về việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xem xét.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 miếng kim loại màu vàng, có hình dạng chữ "H", kích thước 02x02cm. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Phú Ngọc T2 là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-382.60, khung RLHJF5835KY551107, số máy JF86E0259972 (đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của máy, tạm giữ của Nguyễn Tấn V). Qua xác minh, xe do bà Triệu Ngọc T4, địa chỉ số A đường L, phường G, Quận A cũ đứng tên đăng ký, hiện nay bà T4 đã đi khỏi địa phương không rõ nơi cư trú. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm bà T4 nhưng đến nay chưa có kết quả. V khai nhận mượn xe trên của bà Viên Ngọc B để sử dụng, bà B không biết việc V dùng xe trên làm phương tiện đi cướp giật tài sản. Bà B khai nhận mua xe trên của Triệu Ngọc T4 vào tháng 11/2019, không làm giấy mua bán xe, không sang tên, bà B hiện đang giữ giấy đăng ký xe trên nên giao cho Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu sau thời hạn đăng báo không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 áo thu màu đen, 01 quần Jean màu xám (tạm giữ của Nguyễn Tấn V); 01 áo màu xanh, 01 quần dài màu xanh (tạm giữ của Dương Mỹ A); 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "DEAD POOL" và 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "Fullo-color" là đồ vật bị cáo mặc và mang khi thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu huỷ.

[9] Về vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Duy M - chủ doanh nghiệp tư nhân K2 vàng Kim Hoàn M1, do bà Nguyễn Thị Thanh H1 là đại diện theo uỷ quyền, do không biết tài sản thu mua của các bị cáo Nguyễn Tuấn V1, Dương Mỹ A là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn V, Dương Mỹ A phạm tội "Cướp giật tài sản".

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 17, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn V** 05 (năm) năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19/10/2024.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Mỹ A** 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh" đối với bị cáo Dương Mỹ A cho đến khi bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Tấn V, Dương Mỹ A về việc đồng ý bồi thường cho bị hại bà Phú Ngọc T2 số tiền 22.000.000 đồng, chia phần cụ thể mỗi bị cáo phải bồi thường là 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng, người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức quy định tại Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Giao Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59M2-382.60, số khung RLHJF5835KY551107, số máy JF86E0259972. Sau thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 áo thun màu đen, 01 quần Jean màu xám; 01 áo màu xanh, 01 quần dài màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "DEAD POOL" và 01 nón bảo hiểm màu đen in chữ "Fullo-color".

Theo quyết định chuyển vật chứng số 180/QĐ-VKSQ12 ngày 18/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14

ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc các bị cáo Nguyễn Tấn V và Dương Mỹ A, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; tổng cộng là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp . HCM (1b);
- VKSND Tp . HCM (1b);
- THADS Tp . HCM (1b);
- Công an Tp . HCM (Phòng PV 06) (1b);
- Công an Tp . HCM (Tổ địa bàn khu vực 12) 2b;
- VKSND Khu vực 7, Tp . HCM (2b);
- UBND phường và Công an phường nơi cư trú của bị cáo (2b);
- Bị cáo (1b);
- Những người tham gia tố tụng khác (1b);
- Bộ phận THA hình sự (4b);
- Lưu hồ sơ, văn thư (5b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thuỳ Trang